

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 14/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Loan.

2. Ông La Văn Hải.

Thư ký phiên toà: Bà Lữ Thị Như Quỳnh - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thụy Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 28/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 02/6/2023 đối với bị cáo:

Lý Văn L, sinh ngày 04/02/1968, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10.

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (hiện bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 68-QĐ/UBKTHU ngày 03/4/2023).

Con ông: Lý Văn L1 (đã chết); con bà Nông Thị I, sinh năm 1937, hiện trú tại: xã L, huyện V, tỉnh L.

Vợ: Lưu Thị P, sinh năm 1972; bị cáo có 01 con, sinh năm 1994. Hiện đều trú tại: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh L.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: 1 - Ông Lý Văn Q, sinh năm 1982 – Có mặt.

2 - Bà Triệu Thị L, sinh năm 1983 – Vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền của bà Triệu Thị L: Ông Lý Văn Q, sinh năm 1982 - Có mặt.

Bị hại, đại diện bị hại đều trú tại: Thôn G, xã L, huyện V, tỉnh L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp V, tỉnh L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy N – Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp V – Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1977, Phó giám đốc. Nơi cư trú: Tổ 13, thị trấn K, huyện V, L - Vắng mặt.

Người làm chứng: 1 - Ông Lý Văn H, sinh năm 1989 - Vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh L.
2 - Ông Lý Văn S, sinh năm 1953 - Có mặt.
Nơi cư trú: Thôn G, xã L, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 14/01/2023, Lý Văn L đi xem đồi quế của gia đình. Khi đi đến đồi quế của gia đình anh Lý Văn Q thuộc lô số 37, thửa 223, khoảnh 2, tiểu khu 477 tại Thôn G, xã L, huyện V ngay cạnh đồi quế của gia đình mình thì nhìn thấy có nhiều cây bụi, cỏ khô do gia đình anh Lý Văn Q phát dọn cho cây quế sinh trưởng phát triển. Do có tranh chấp với nhau về diện tích đất trồng quế, Lý Văn L nảy sinh ý định đốt nương quế của gia đình anh Q, L đã vun các cây, cỏ đã khô rồi dùng bật lửa gas màu xanh mang theo từ nhà đốt. Khi lửa đang cháy có anh Lý Văn H - sinh năm 1989 đến nhìn thấy hỏi tại sao lại đốt nương quế nhà anh Q nhưng L không nói gì. Lân tiếp tục đi lên phía trên cách vị trí ban đầu khoảng hơn 10m tiếp tục dùng bật lửa đốt vị trí thứ 2. Anh Lý Văn H đi cùng can ngăn L, đồng thời dùng cành cây gạt bớt cây, cỏ khô ra khỏi đám cháy thứ 2 nhằm hạn chế lửa cháy lan rộng ra. Do cây, cỏ đã khô và thời tiết hanh khô, có gió nên đám cháy thứ 2 bùng phát nhanh không ngăn được. Lúc này anh H đi xuống phía dưới nơi giáp ranh giữa mảnh đất trồng quế đang tranh chấp với nương quế nhà anh Q (không có tranh chấp với L) dùng tay gạt, hất các cây, cỏ khô lên phía trên để tránh lửa lan xuống nương quế bên dưới rồi đi về trước, Lân đợi lửa cháy hết nương quế đang tranh chấp thì đi về nhà. Hậu quả làm cháy 3.500m² đất đồi trồng quế của gia đình anh Lý Văn Q, thiệt hại 2.800 cây quế (cây cao nhất là 1,8 mét, đường kính gốc 5cm; cây thấp nhất cao 35cm, đường kính gốc 0,5cm) bị cháy không còn khả năng phục hồi.

Đến ngày 15/01/2023 anh Lý Văn Q đã làm đơn trình báo đến Công an xã L. Sau khi tiếp nhận vụ việc tiến hành xác minh Công an xã L đã triệu tập Lý Văn L đến làm việc, L đã nhận toàn bộ sự việc. Công an xã L đã chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Bàn điều tra xác minh theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL - ĐGTS ngày 09/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự huyện Văn Bàn, kết luận: 2.800 cây quế (cây cao nhất là 1,8 mét, đường kính gốc 5cm; cây nhỏ nhất cao 35cm, đường kính gốc 0,5cm) có trị giá 33.240.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử bị cáo Lý Văn L về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn L phạm tội "Hủy hoại tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh L giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.
- Về hình phạt bổ sung: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do có tranh chấp với nhau về diện tích đất trồng quế nên khoảng 08 giờ ngày 14/01/2023, khi bị cáo đi qua đồi quế của gia đình ông Lý Văn Q thuộc lô số 37, thửa 223, khoảnh 2, tiểu khu 477 tại Thôn G, xã L, huyện V cạnh đồi quế của gia đình mình thì nảy sinh ý định đốt nương quế của gia đình ông Q. Bị cáo đã vun các cây, cỏ đã khô rồi dùng bật lửa gas đốt. Do cây, cỏ đã khô và thời tiết hanh khô, có gió nên đám cháy bùng phát nhanh làm cháy 3.500m² đất đồi trồng quế của gia đình ông Lý Văn Q, thiệt hại 2.800 cây quế.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định Lý Văn L là người có năng lực trách nhiệm hình sự ngày 14/01/2023 đã hủy hoại tài sản của gia đình ông Lý Văn Q gây thiệt hại về tài sản trị giá 33.240.000đ. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lý Văn L phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo như sau: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, chỉ vì mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai đã dùng lửa đốt hủy hoại tài sản của người khác. Là người khỏe mạnh nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, ngoài ra là Đảng viên đúng ra bị cáo phải gương mẫu chấp hành Pháp luật để người dân noi theo nhưng lại có hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho bị cáo. Bị cáo

sống bằng nghề trồng trọt, không có tài sản riêng gì có giá trị. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự; ngoài lần vi phạm này bị cáo luôn chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nên không cần thiết phải cách li khỏi xã hội cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lý Văn L đã bồi thường cho gia đình ông Lý Văn Q số tiền 33.240.000đ, gia đình ông Quang không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Đối với diện tích đất gia đình ông Lý Văn Q trồng cây quế và bị hủy hoại xác định là đất của Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp V quản lý. Năm 2014, Công ty đã ký hợp đồng trồng rừng sản xuất với anh Lý Văn Q. Do đó, Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp V không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc bật lửa gas bị cáo Lân dùng để đốt đòi quế, bị cáo đã làm rơi mất. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí vụ án theo quy định pháp luật.

[8] Về các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Đối với ông Lý Văn H nhìn thấy bị cáo Lý Văn L thực hiện hành vi đốt nương quế của gia đình ông Lý Văn Q nhưng đã đã không đi trình báo Cơ quan chức năng có thẩm quyền. Tuy nhiên do hành vi phạm tội của Lý Văn L thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cấu thành tội “*Tội không tố giác tội phạm*” quy định tại Điều 390 Bộ luật hình sự nên cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn L phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn L 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh L giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Văn L phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b, 7c và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở Tư pháp (01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- Bị hại; Đại diện bị hại;
- Đại diện Người có QLNVLQ;
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái